

# BẢNG GIÁ BỆNH VIỆN THẨM MỸ NAM AN

| FILLER      |                            | Đơn giá tính theo cc              | Đơn vị tính: VNĐ |
|-------------|----------------------------|-----------------------------------|------------------|
| SẢN PHẨM    |                            |                                   | ĐƠN GIÁ          |
| FILLER FACE | AILEENE (Hàn Quốc)         | Filler dư giữ trong 2 tuần        | 8,000,000        |
|             | TEOXANE (Thụy Sĩ)          |                                   | 9,000,000        |
|             | TEOXANE RHA (Thụy Sĩ)      |                                   | 12,000,000       |
|             | JUVEDERM (Pháp)            |                                   | 12,000,000       |
|             | RESTYLANE (Thụy Điển)      |                                   | 15,000,000       |
|             | Tiêm tan Filler (vùng/mặt) | Tiêm lại filler mới sau 3-10 ngày | 3,000,000        |
| FILLER BODY | HYACORP (Đức)              | Mua từ 10cc 3tr/cc                | 5,000,000        |

| BOTOX                                 |                    | Đơn vị tính: VNĐ |               |  |
|---------------------------------------|--------------------|------------------|---------------|--|
| DỊCH VỤ                               | BEAUTEM (HÀN QUỐC) | XEOMIN (ĐỨC)     | ALLERGAN (MỸ) |  |
| Thon gọn hàm                          | 8,000,000          | 12,000,000       | 15,000,000    |  |
| Thon gọn bắp chân                     | 26,000,000         | 35,000,000       | 45,000,000    |  |
| Thon gọn bắp tay                      | 17,000,000         | 25,000,000       | 30,000,000    |  |
| Xoá nhăn trán                         | 5,000,000          | 7,000,000        | 9,000,000     |  |
| Xoá nhăn cau mày                      | 5,000,000          | 7,000,000        | 9,000,000     |  |
| Xoá nhăn đuôi mắt                     | 5,000,000          | 7,000,000        | 9,000,000     |  |
| Xoá nhăn cổ                           | 8,000,000          | 12,000,000       | 15,000,000    |  |
| Tiêm khử tuyến mỡ hôi nách/ tay       | 10,000,000         | 15,000,000       | 20,000,000    |  |
| Tiêm cân chỉnh cười hở lợi/ cười lệch | 5,000,000          | 7,000,000        | 9,000,000     |  |

**CĂNG CHỈ***Đơn vị tính: VNĐ*

| VÙNG     | ELASTY<br>(HÀN QUỐC) | CROQUIS<br>(HÀN QUỐC) | SILHOUTTE SOFT<br>(MỸ) |
|----------|----------------------|-----------------------|------------------------|
| 1 VÙNG   | 12,000,000           | 24,000,000            | 75,000,000             |
| MIDFACE  | 20,000,000           | 33,000,000            | 135,000,000            |
| FULLFACE | 32,000,000           | 45,000,000            | 275,000,000            |

**TIÊM BAP SẼN CHẮC***Đơn vị tính: VNĐ*

| SẢN PHẨM           | ĐƠN GIÁ    |
|--------------------|------------|
| PROFHILO           | 15,000,000 |
| KARISMA            | 13,000,000 |
| INFINI C+ COLLAGEN | 12,000,000 |

**QUẢNG THÂM MẮT***Đơn vị tính: VNĐ*

| SẢN PHẨM  | ĐƠN GIÁ    |
|-----------|------------|
| TEOXANE   | 15,000,000 |
| REJURAN I | 10,000,000 |

**MESOTHERAPY***Đơn vị tính: VNĐ*

| DỊCH VỤ        |                                   | ĐƠN GIÁ             |
|----------------|-----------------------------------|---------------------|
| MESO nám       | Infini White (Ý)                  | 9,000,000           |
|                | Glowbooster (Thụy Sĩ)             | 10,000,000          |
| MESO phục hồi  | Exosome (Hàn Quốc)                | 12,000,000          |
|                | Biobooster (Ý - 1 ống)            | 8,000,000           |
|                | PRP                               | 8,000,000           |
|                | PRP - PRF                         | 12,000,000          |
| MESO căng bóng | Exotox (Hàn Quốc)                 | 15,000,000          |
|                | Crystal Skin (Ý)                  | 8,000,000           |
|                | Crystal Skin Plus (Ý)             | 10,000,000          |
|                | Premium Booster (Thụy Sĩ)         | 18,000,000          |
| Tiêm trẻ hoá   | Skinboosters Restylane            | 15,000,000          |
| MESO giảm nhăn | MESOBOTOX                         | 6,000,000           |
| Tiêm nang mụn  | Tiêm nang mụn<br>(tùy tình trạng) | 500,000 - 4,000,000 |
| Tiêm tan mỡ    | Tiêm tan mỡ nồng cầm              | 15,000,000          |

**DỊCH VỤ ĐIỀU TRỊ**
*Đơn vị tính: VNĐ*

| DỊCH VỤ                |                                                                                                                        | ĐƠN GIÁ                |
|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| <b>Sẹo lồi</b>         | Tiêm tan sẹo lồi<br>(Tuỳ tình trạng, 2cm = 1TR)                                                                        | 1,000,000 - 7,000,000  |
| <b>Sẹo lõm/ Sẹo rỗ</b> | TCA CROSS                                                                                                              | 3,000,000              |
|                        | Tách đáy sẹo                                                                                                           | 4,000,000              |
|                        | Cắt khâu sẹo lõm<br>(Tuỳ tình trạng)                                                                                   | 5,000,000 - 10,000,000 |
| <b>Nốt ruồi</b>        | Cắt nốt ruồi<br><div> <div>&lt; 5mm - 5 triệu</div> <div>5-10mm - 7 triệu</div> <div>&gt; 10mm - 10 triệu</div> </div> | 5,000,000 - 10,000,000 |
| <b>Peel face</b>       | PEEL IMAGE                                                                                                             | 2,200,000              |
|                        | PEEL TCA                                                                                                               | 2,500,000              |
|                        | PEEL ZO                                                                                                                | 5,000,000              |
|                        | Xử lý mụn<br>(Không bán lẻ - Chỉ sử dụng kèm dịch vụ peel)                                                             | 300,000                |
| <b>Peel body</b>       | Peel nách                                                                                                              | 3,000,000              |
|                        | Peel lưng                                                                                                              | 4,000,000              |
|                        | Peel mông                                                                                                              | 4,000,000              |